

Số: 31/2025/QĐST-DS

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số:142/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Ngọc L - sinh năm: 1983;

Nơi ĐKKHKT: Thôn P N, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn P B, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: 1/ Ông Nguyễn Văn H - sinh năm: 1973;

2/ Bà Đỗ Thị A - sinh năm: 1972 ;

Cùng trú tại: Thôn P B, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh T - sinh năm: 1993;

Trú tại: Thôn P B, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

2/ Bà Nguyễn Thị Thu T1 - sinh năm: 1987;

Nơi ĐKKHKT: Thôn P N, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn P B, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn ông Lê Ngọc L; bị đơn ông Nguyễn Văn H, bà Đỗ Thị A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu T1, bà Nguyễn Thị Thanh T cùng thống nhất hiện nay ông Nguyễn Văn H, bà Đỗ Thị A còn nợ ông Lê Ngọc L và bà Nguyễn Thị Thu T1 số tiền nợ gốc là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng). Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận phương thức và thời gian trả nợ như sau:

Ngày 01/11/2025, ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị A trả cho ông Lê Ngọc L và bà Nguyễn Thị Thu T1 một lần toàn bộ số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng).

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ông Lê Ngọc L, bà Nguyễn Thị Thu T1 trả cho ông Nguyễn Văn H, bà Đỗ Thị A, bà Nguyễn Thị Thanh T 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 021507, số vào sổ cấp GCN: CS 01661 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh K TUQ. Giám Đốc - Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện V cấp ngày 02/7/2020 mang tên bà Nguyễn Thị Thanh T.

2.2. Về án phí:

+ Bị đơn ông Nguyễn Văn H, bà Đỗ Thị A phải chịu 1.125.000đ (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Nguyên đơn ông Lê Ngọc L phải chịu 1.125.000đ (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003078 ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Khánh Hòa). Ông Lê Ngọc L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 1.125.000đ (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 4 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vi Nhật Hoàng